

Số: 202/BC - ĐHKTCN

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO
Tổng kết hoạt động đánh giá sinh viên tốt nghiệp theo chuẩn đầu ra năm 2017
chuyên ngành Kỹ thuật điện

Phần I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đánh giá sinh viên tốt nghiệp theo chuẩn đầu ra là một công tác quan trọng trong việc thực hiện và kiểm soát hoạt động đào tạo theo chuẩn của Nhà trường (cơ sở đào tạo) ban hành. Nội dung đánh giá được thống nhất theo chỉ đạo của Đại học Thái Nguyên thông qua các quy định cụ thể nhằm đảm bảo tính chính xác, sát thực và khách quan. Qua kết quả đánh giá là thông tin quan trọng để Nhà trường phân tích, nhận định, đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch và nội dung điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phù hợp với bối cảnh hiện tại và xu hướng phát triển trong tương lai. Theo kế hoạch của Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp đã đề xuất đánh giá sinh viên tốt nghiệp theo chuẩn đầu ra năm 2017 đối với 02 chuyên ngành. Nội dung bản báo cáo này chỉ đề cập riêng cho chuyên ngành Kỹ thuật điện.

Phần II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

2.1. Đối tượng đánh giá

- Sinh viên tốt nghiệp năm 2017, chuyên ngành Kỹ thuật điện, Khoa Điện, Trường đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

- Số lượng sinh viên tham gia đánh giá: 49/49 sinh viên (có 01 SV vắng thi Tin học và ngoại ngữ).

2.2. Thời gian và địa điểm đánh giá

Thời gian	Địa điểm	Nội dung đánh giá
Ngày 2/06/2017	Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp, nhà A9, P202	Trình độ chuyên môn
Ngày 3/06/2017	Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp, nhà A9 - P205; nhà Thư viện	- Trình độ tiếng Anh - Trình độ tin học

2.3. Nội dung đánh giá

- Trình độ tin học: kiến thức cơ bản.
- Trình độ ngoại ngữ: trình độ B.
- Trình độ chuyên môn: 20 chủ đề riêng biệt, mỗi chủ đề bao gồm 3 phần: Kiến thức, kỹ năng và thái độ.

2.4. Hội đồng đánh giá

- Ban chỉ đạo hoạt động đánh giá hiện trạng sinh viên tốt nghiệp được thành lập theo Quyết định số 20/QĐ - ĐHKTCN ngày 4/5/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

- Hội đồng chuyên môn trong hoạt động đánh giá sinh viên tốt nghiệp theo chuẩn đầu ra năm 2017 chuyên ngành kỹ thuật điện được thành lập theo QĐ số 21/QĐ - ĐHKTCN ngày 11/5/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

- Hội đồng đánh giá chuyên môn sinh viên tốt nghiệp theo chuẩn đầu ra năm 2017 chuyên ngành kỹ thuật điện được thành lập theo QĐ số 22/QĐ - ĐHKTCN ngày 11/5/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

* Danh sách thành viên hội đồng đánh giá chuyên môn ngành Kỹ thuật điện

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	PGS.TS. Trần Xuân Minh	Phó Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	TS. Đỗ Trung Hải	Trưởng khoa Điện	Phó Chủ tịch HĐ
3	TS. Lê Thị Thu Hà	Trưởng BM Kỹ thuật điện	UV thường trực
4	PGS.TS. Nguyễn Văn Tuấn	Trưởng phòng KT&ĐBCLGD	Ủy viên
5	ThS. Trần Thị Thanh Hải	P. Trưởng BM Kỹ thuật điện	Ủy viên
6	ThS. Nguyễn Văn Huỳnh	GV Bộ môn Kỹ thuật điện	Ủy viên
7	ThS. Đặng Ngọc Trung	GV Bộ môn Kỹ thuật điện	Ủy viên
8	ThS. Lê Xuân Hưng	Bí thư Đoàn Thanh niên	Ủy viên
9	ThS. Nguyễn Thị Vân	P. Trưởng BM Lý luận chính trị	Ủy viên
10	ThS. Nguyễn Phương Thảo	Công ty cổ phần Gang Thép TN	UV- Nhà tuyển dụng
11	KS. Lê Mạnh Tiến	Quản đốc phân xưởng Cơ điện, Nhà máy Cán thép Lưu xá – Công ty cổ phần Gang Thép TN	UV- Nhà tuyển dụng
12	TS. Liêu Hoàng Tuấn	Trưởng Phòng Đo lường thử nghiệm, Trung Tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng TN.	UV- Nhà tuyển dụng

* Danh sách Tổ thư ký

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	TS. Lê Thị Thu Hà	Trưởng Bộ môn Kỹ thuật điện	Tổ trưởng
2	ThS. Dương Quốc Hưng	Giảng viên – BM Kỹ thuật điện	Ủy viên

2.5. Công cụ đánh giá

- Tin học: Một bài thi thực hành trên máy tính.
- Ngoại ngữ: Một bài thi trắc nghiệm.
- Chuyên môn: Vấn đáp theo ngân hàng câu hỏi mà hội đồng chuyên môn biên soạn, đã được thông qua theo quy định của Đại học Thái Nguyên.

2.6. Phương pháp đánh giá

- Về tin học và ngoại ngữ: Sinh viên thi đề chung của Đại học Thái nguyên dùng để đánh giá sinh viên tốt nghiệp trong toàn Đại học.
- Về kiến thức chuyên môn: Sinh viên bốc thăm chủ đề, chuẩn bị 30 phút, trả lời vấn đáp trước hội đồng chuyên môn. Một chủ đề gồm 03 phần là: Phần kiến thức, phần kỹ năng và phần thái độ được chuẩn bị phù hợp theo chuẩn đầu ra của chuyên ngành đào tạo Kỹ thuật điện.

2.7. Chỉ số đánh giá

- Về tin học và ngoại ngữ: Thang điểm 10.
- Về chuyên môn: mỗi phần kiến thức, kỹ năng cũng như thái độ đều có trọng số bằng nhau, đều được đánh giá theo thang điểm 10.

Phần III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

3.1. Đối tượng đánh giá

- Sinh viên K48 tốt nghiệp năm 2017, chuyên ngành Kỹ thuật điện, Khoa Điện, Trường đại học Kỹ thuật công nghiệp.
- Số lượng sinh viên tham gia đánh giá: 49 sinh viên

3.2. Kết quả đánh giá sinh viên

Kết quả điểm đánh giá chi tiết đối với từng sinh viên tham gia đánh giá theo từng nội dung được tổng hợp theo bảng 1.

Bảng 1. Tổng hợp kết quả điểm đánh giá chi tiết

TT	MSSV	Họ và Tên	Giới tính	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ	Nhà tuyển dụng	Ngoại ngữ	Tin học
1	K125520201145	Đào Vũ Anh	Nam	9	8	9	8	5	
2	K125520201077	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	8	8	7	8	2,5	7,5
3	K125520201234	Đỗ Văn Cường	Nam	9	9	7	9	5,5	2
4	K125520201082	Linh Thị Chinh	Nữ	5	5	8	7	5	5
5	K125520201236	Trịnh Văn Anh Dương	Nam	8	8	7	8	2	6
6	K125520201083	Đỗ Văn Dương	Nam	8	8	8	9	6,5	6,5
7	K125520201240	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	7	7	8	8	4	6,25
8	K125520201002	Lê Thế Đàm	Nam	8	8	7	8	5	5,75

TT	MSSV	Họ và Tên	Giới tính	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ	Nhà tuyển dụng	Ngoại ngữ	Tin học
9	K125520201072	Nguyễn Văn Độ	Nam	7	7	7	9	5	8
10	K125520201004	Trần Văn Độ	Nam	8	8	7	9	4	4,5
11	K125520201075	Bùi Văn Đức	Nam	6	6	9	8	6	7
12	K125520201086	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	8	7	7	8	4	6
13	K125520201087	Nguyễn Văn Hào	Nam	8	8	8		4	7
14	K125520201177	Quách Văn Hải	Nam	7	7	9	7	7,5	7
15	K125520201089	Trần Văn Hiên	Nam	8	8	8	7	3,5	7
16	K125520201254	Nguyễn Văn Hùng	Nam	8	8	7	9	5	6
17	K125520201303	Lê Minh Hiệu	Nam	9	8	9	9	9	8,5
18	K125520201186	Nguyễn Văn Hưng	Nam	9	9	8	8	7	7
19	K125520201262	Đỗ Trọng Hoàng	Nam	9	8	8	9	5,5	6,5
20	K125520201188	Đinh Việt Hoàng	Nam	9	8	7	8	5	7
21	K125520201092	Nguyễn Quang Huy	Nam	9	9	7	8	9	4,5
22	K125520214010	Hoàng Văn Khanh	Nam			7		3,5	3,5
23	K125520201028	Hoàng Đình Lâm	Nam	7	7	8	7	5	6
24	K125520201273	Phạm Văn Năm	Nam	8	8	7	9	6	6,5
25	K125520201037	Nguyễn Thị Nhi	Nữ	7	7	9	8	6,5	6
26	K125520201106	Dương T. Thanh Nhung	Nữ	8	8	8	8	5,5	3,5
27	K125520201040	Phổng Chàn Phin	Nam	9	9	9	9	7	8,5
28	K125520201144	Ngô Hồng Quân	Nam	8	8	8	8	5	2
29	K125520201278	Đỗ Văn Quảng	Nam	7	7	6	8	5	3
30	K125520201109	Đặng Văn Quang	Nam	8	7	8	9	6	1
31	K125520214004	Ma Anh Quý	Nam	9	9	7	8	6	4
32	K125520201110	Phùng Văn Quynh	Nam	8	8	7	8	4	2,5
33	K125520201045	Thào A Su	Nam	9	9	8		6,5	7
34	K125520201282	Đặng Thế Tam	Nam	7	7	6	7	3	3,5
35	K125520201283	Hà Văn Thái	Nam	9	8	7	9	5,5	5
36	K125520201117	Nguyễn Kim Thắng	Nam	8	8	7	8	7	5
37	K125520201302	Ngô Văn Thắng	Nam	8	8	8	8	3	4
38	K125520201050	Dương Văn Thọ	Nam	9	9	8	8	6,5	4
39	K125520201285	Hoàng Trường Thanh	Nam	8	7	9	9	5,5	4
40	K125520201153	Vũ Văn Thế	Nam	7	7	7	8	5,5	3
41	K125520201141	Nguyễn Văn Thoại	Nam	8	8	8	9	6	3

TT	MSSV	Họ và Tên	Giới tính	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ	Nhà tuyển dụng	Ngoại ngữ	Tin học
42	K125520201287	Nguyễn Thị Thu	Nữ	9	8	8	9	5	4,5
43	K125520201059	Linh Văn Trường	Nam	7	6	8	8	4,5	3
44	K125520201296	Đình Văn Tuấn	Nam	8	7	6	8	6	4,5
45	K125520201133	Nguyễn Văn Tuyển	Nam	9	9	8	9	7,5	8,5
46	K125520201298	Phạm Hữu Tính	Nam	8	7	8	9	5	6
47	K125520201136	Phạm Đức Việt	Nam	7	7	7	8		
48	K125520201227	Nguyễn Trung Vũ	Nam	9	8	9	9	6	7,5
49	K125520201138	Hoàng Thị Yến	Nữ	8	8	8	9	5,5	7,5

Phần IV. THẢO LUẬN

4.1. Nội dung đánh giá

Hội đồng thảo luận đánh giá dựa theo ba tiêu chí sau:

- Dựa vào kết quả về tin học, ngoại ngữ và chuyên môn trên cơ sở kiến thức của sinh viên đã học theo chương trình đào tạo so sánh với chuẩn đầu ra của chuyên ngành kỹ thuật điện.
- Dựa vào kết quả về tin học, ngoại ngữ và chuyên môn, trên cơ sở mặt bằng chung của sinh viên các trường cùng chuyên ngành (Giảng viên mời đánh giá là của Trường Đại học Điện lực Hà nội).
- Nội dung thảo luận của Hội đồng đánh giá dựa vào kết quả về tin học, ngoại ngữ và chuyên môn, trên cơ sở yêu cầu thực tế đòi hỏi của xã hội (Nhà tuyển dụng mời đánh giá là của Công ty Cổ phần Gang Thép Thái nguyên).

4.2. Công cụ và phương pháp lượng giá

Công cụ đánh giá:

- Nội dung chương trình kiến thức đã học của sinh viên, chuẩn đầu ra của chuyên ngành Kỹ thuật điện.
- Dựa trên cơ sở trình độ mặt bằng chung của sinh viên các trường cùng chuyên ngành.
- Trên cơ sở đòi hỏi thực tế của xã hội.

Phương pháp đánh giá:

- Thảo luận về đánh giá về tin học và ngoại ngữ dựa trên kết quả của sinh viên do Đại học Thái nguyên đánh giá sinh viên tốt nghiệp trong toàn Đại học.
- Thảo luận đánh giá về chuyên môn dựa trên cơ sở kết quả đánh giá sinh viên của giảng viên, nhà tuyển dụng và giảng viên trường các trường khác tương đồng từ đó đánh giá được toàn diện sinh viên vừa có trình độ chuyên môn nghề nghiệp vừa đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

4.3. Chuyên gia bên ngoài và Nhà tuyển dụng

Trong quá trình đánh giá sinh viên, vai trò của chuyên gia bên ngoài hết sức quan trọng, đã cho thấy tính khách quan của việc đánh giá, ngoài kiến thức chuyên môn thì chuyên gia ngoài trường yêu cầu sinh viên tốt nghiệp và đi làm cần có những kỹ năng sau:

- Kỹ năng giao tiếp.
- Kỹ năng thích nghi linh hoạt với công việc.
- Kỹ năng làm việc nhóm.
- Kỹ năng giải quyết vấn đề.
- Kỹ năng hòa đồng.
- Kỹ năng tạo động lực cho bản thân.
- Kỹ năng lập kế hoạch và quản lý cho mỗi công việc.

Đây là các kỹ năng mà tự mỗi sinh viên cần phải được tích lũy và rèn luyện, qua quá trình đánh giá cho thấy sinh viên còn yếu về kỹ năng. Điều này cần phải cân đối và có giải pháp khắc phục trong chương trình đào tạo.

Một số đóng góp thêm của các chuyên gia:

- Sinh viên cần nâng cao trình độ tiếng Anh chuyên ngành và kỹ năng tin học hơn nữa (ví dụ như cần biết, làm quen với tên gọi bằng tiếng Anh của các thiết bị điện thông dụng, thiết bị chuyên ngành, các thuật ngữ chuyên ngành v.v); Công tác thực tập, thí nghiệm của sinh viên còn yếu, số lượng bài thí nghiệm còn ít, lạc hậu so với thực tế ngoài sản xuất, chưa hiểu rõ nội dung, ý nghĩa của bài thí nghiệm, thời gian và số lượt thí nghiệm chưa đảm bảo cho sinh viên hình thành kỹ năng; Cần tăng cường sự đầu tư cho sinh viên tham quan thực tế, cập nhật kiến thức, đối chứng giữa bài giảng và thực tế; Đánh giá đúng mức trong số các học phần để có được một chương trình đào tạo cân đối thông qua việc điều chỉnh thời gian chi phối hợp lý cho mỗi học phần.

- Thông qua buổi đánh giá nhận thấy ưu điểm là sinh viên chăm chỉ, chương trình đào tạo khá phổ quát, đã chú trọng đến các môn học trọng tâm của chuyên ngành; Tuy nhiên, vẫn tồn tại nhược điểm: sinh viên chưa trả lời tốt các câu hỏi có tính suy diễn, liên hệ thực tế.

- Nhà trường cần đánh giá đúng mức ý nghĩa của các học phần thực tập, nhất là học phần thực tập tốt nghiệp nhằm nâng cao chất lượng thực tập hơn nữa. Giác ngộ ý thức của sinh viên trước khi đi thực tập, cụ thể về một số vấn đề sau: ý thức làm việc (giờ giấc, trang phục, thái độ...); nội dung thực tập (đề cương), nhiệm vụ cụ thể được giao và kết quả đạt được; báo cáo kết quả thực tập.

4.4. Quá trình triển khai hoạt động đánh giá

Quá trình triển khai đúng quy định của Đại học Thái nguyên. Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo, các Hội đồng chức năng và phân cấp nhiệm vụ. Việc xây dựng chủ đề có cải tiến hợp lý, bám sát chuẩn đầu ra. Công tác tuyên truyền sinh viên tham gia đánh giá được

thực hiện tốt, động viên và tạo ra tâm lý, sự hứng thú cho sinh viên hiểu rõ ý nghĩa của hoạt động đánh giá sinh viên tốt nghiệp theo chuẩn đầu ra, hơn nữa sinh viên xem đây như một trải nghiệm rất thiết thực cho bản thân.

4.5. Kết quả đánh giá

Căn cứ kết quả đánh giá của hội đồng như bảng 1, kết quả đánh giá theo tỷ lệ % theo từng nội dung được tính theo bảng 2:

Bảng 2. Kết quả đánh giá theo từng nội dung

Thang điểm 10	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ	Nhà tuyển dụng	Ngoại ngữ	Điểm tin học	Trung bình
Số SV tham gia	48	48	49	46	48	47	
Điểm ≥ 8.5	31,25%	16,67%	16,32%	39,13%	4,17%	6,38%	18,99%
$7 \leq \text{Điểm} < 8.5$	64,58%	77,08%	77,55%	60,87%	10,42%	23,4%	52,32%
$5.5 \leq \text{Điểm} < 7$	2,08%	4,16%	6,12%	0%	37,5%	23,4%	12,21%
$4 \leq \text{Điểm} < 5.5$	2,08%	2,08%	0%	0%	35,42%	23,4%	10,5%
Điểm < 4	0%	0%	0%	0%	12,5%	23,4%	5,98%

Từ kết quả trên bảng 2 cho thấy:

- 04 nội dung về kiến thức, kỹ năng, thái độ và nhà tuyển dụng có kết quả đánh giá đạt mức khá, giỏi là vượt trội, mức trung bình chỉ chiếm từ 4% đến 7% còn lại không có mức yếu. *Theo khảo sát của bộ môn và giáo viên chủ nhiệm thì tính tại thời điểm làm báo cáo các em đã bảo vệ xong đồ án tốt nghiệp và 100% các em đã trúng tuyển tại công ty trong nước (chủ yếu là công ty samsung và canon).*

- Nội dung về tin học có 47 sinh viên tham gia đánh giá (vắng 02 SV có lý do), kết quả còn thấp, thậm trí có mức yếu (điểm < 4) là 23,4%.

- Nội dung về ngoại ngữ có kết quả đánh giá nghiêng nhiều về mức trung bình, mức khá chỉ đạt 10,42%, mức giỏi chỉ đạt 4,17%. Tuy nhiên, trong 48 em tham gia đánh giá có 32 em đã đạt chuẩn TOEFL theo quy định của Đề án ngoại ngữ (2015-2020), trong 32 em có 7 em đạt TOEFL từ 450 trở lên.

Nhận xét: So sánh kết quả đánh giá với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chuyên ngành kỹ thuật điện cho thấy về chuyên môn cơ bản là đáp ứng được, riêng phần ngoại ngữ và tin học phải được nghiên cứu xem xét và làm rõ vấn đề dựa trên một số phân tích sau:

- Tính khách quan và chủ quan: công cụ đánh giá có phù hợp và đồng bộ với chương trình đào tạo hay không?

- Vấn đề học và sử dụng tiếng anh, tin học của sinh viên?

- Mức độ, thang điểm đánh giá phù hợp với chương trình đào tạo không?

- Chuẩn đầu ra đối với ngoại ngữ, tin học như vậy có phù hợp không?

Phần V. KIẾN NGHỊ

5.1 Đối với Đại học Thái Nguyên

Để có kết quả đánh giá yêu cầu về trình độ tin học và ngoại ngữ một cách chính xác, phù hợp với yêu cầu sử dụng ngoại ngữ và tin học cho từng chuyên ngành, đề nghị Đại học Thái nguyên phối hợp với Trường đại học Kỹ thuật Công nghiệp để đưa ra các tiêu chí và chuẩn đánh giá Tin học và Tiếng anh cho phù hợp.

5.2. Đối với Cơ sở đào tạo

- Cần đầu tư thêm nhiều trang thiết bị thí nghiệm, thực hành cho sinh viên, đặc biệt chú ý đến số lượng bài thí nghiệm, qua đó có thể từng sinh viên được tự mình thực hành thí nghiệm, sinh viên sẽ phải làm thật sự thay vì đứng nhìn. Có được như vậy, chất lượng chuyên môn cũng như kỹ năng thực tế sẽ được nâng cao hơn.

- Đầu tư cho viết bài thí nghiệm, cải tiến giáo trình giáo án theo hướng cập nhật, gắn kết với thí nghiệm, thực hành.

- Chú ý thêm với các học phần thực tập trong trường và ngoài trường.

5.3. Đối với chương trình đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật điện

- Chương trình đào tạo đáp ứng được với chuẩn đầu ra của chuyên ngành. Tuy nhiên, phần kỹ năng thực tế còn chưa đáp ứng được so với nhu cầu của xã hội. Khả năng tự học của sinh viên chưa được cao, tính thụ động còn chiếm chủ yếu.

- Để sinh viên có kiến thức và kỹ năng hơn nữa, như đã nói ở trên vấn đề chính là tăng cường năng lực thực hành, thí nghiệm và tham quan thực tế.

- Khuyến khích làm đồ án tốt nghiệp gắn liền với các thiết bị tại phòng thí nghiệm, hay chọn hướng đề tài dựa trên những vấn đề được thực hiện trực tiếp trong thời gian đi thực tập tốt nghiệp ngoài thực tế sản xuất. Tham khảo và học tập cách thức làm đồ án tốt nghiệp của những trường đại học có uy tín trong nước.

Nơi nhận:

- Ban KT&ĐBCLGD-ĐHTN;
- Ban Giám Hiệu (để b/c);
- Khoa Điện;
- Lưu VT; KT&ĐBCLGD.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Trần Xuân Minh